

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HSST

Ngày: 19-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Phi

Bà Bùi Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thi; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Thế Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST/QĐ ngày 13/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn T; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 22/02/1985; Nơi thường trú: Xóm Ba Cầu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Con ông: Phan Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1 có vợ là Bùi Thu H và 02 con. Bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được cho tại ngoại, hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. Trương Công L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 16/7/1973; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn Hội Tiến 2, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Con ông Trương Văn Ch (đã chết) và bà Đinh Thị L; có vợ là Bùi Thị G và 02 con. Bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được cho tại ngoại, hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

3. Vũ Hà V; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12/5/1971 tại Nho Quan- Ninh Bình. Nơi thường trú: Xóm Ba Cầu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Con ông: Vũ Viết N (Đã chết). và bà Trần Thị T có vợ là Nguyễn Thị T1 và 2 con. Bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được cho tại ngoại, hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

4. Bùi Trọng H ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/8/1968; Nơi thường trú: xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Con ông Bùi Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị P có vợ là Bùi Thị L và 02 con. Bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được cho tại ngoại, hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

5. Đỗ Thị H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/7/1977 ; Nơi thường trú: Xóm Đồng Mai, xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Con ông Đỗ Quang T2 và bà Đinh Thị T3 (Đã chết) có chồng là Lê Anh T4 và 02 con. Bị cáo tại ngoại hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

6. Họ tên: Bùi Thị H; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 13/3/1972 ; Nơi thường trú: Thôn Trại Lao, xã Đồng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án: 01 (Ngày 27/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm về hành vi đánh bạc) Tiền sự: Không Con ông: Bùi Văn K (đã chết) và bà Trương Thị D (đã chết) có chồng là Hà Xuân Ph và 02 con. Bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 24/11/2022 được cho tại ngoại, hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy. *(Có mặt tại phiên tòa)*

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Bùi Thu H1; sinh năm 1992 *(có mặt)*

Địa chỉ: Xóm Ba Cầu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Anh Bùi Trọng H2, sinh năm 1978 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Nguyễn Văn V1, sinh năm 1983 *(có mặt)*

Địa chỉ: Thôn Hoàng Lô, xã Hồng Phong, huyện An Dương, TP Hải Phòng
+ **Người làm chứng:**

- Anh Bùi Mạnh C5, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 21/11/2022, Bùi Thị Huệ, Trương Công Luận, Phan Văn T, Vũ Hà V, Đỗ Thị H và Bùi Trọng H1 đi ăn sáng ở quán ăn sáng thuộc xóm Ba Cầu, xã Ngọc Lương. Sau khi ăn sáng xong, đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày thì tất cả đi về phòng trọ số 7 khu tập thể Công ty Cổ phần xi măng X18 thuộc địa phận xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để uống nước chè. Trong khi ngồi uống nước thì Phan Văn Trường rủ H1, H, H2, Luận và Vinh đánh bạc bằng hình thức đánh sâm, tất cả cùng đồng ý. Sau đó L đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân về và tất cả mọi người đi sang phòng số 05 của khu tập thể để đánh bạc, lúc này trong phòng có 03 chiếc chiếu đã trải sẵn ở dưới sàn nhà. Tất cả ngồi xuống chiếu và bắt đầu việc đánh bạc, Do đánh sâm chỉ đánh được 05 người nên H2, H1, L, T và V ngồi đánh bạc còn H ngồi xem mọi người đánh bạc. Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: T có 4.000.000 đ (Bốn triệu đồng), L có số tiền 3.500.000 đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), V có 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), H1 có 1.240.000 đ (Một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) và H2 có 800.000 đ (Tám trăm nghìn đồng). Tất cả thống nhất luật chơi, cách thức đánh “Sâm” như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia mỗi người 10 quân bài. Cách chơi thứ tự các quân bài từ nhỏ đến lớn là 3, 4... K, A, 2, không tính chất của các quân bài. “Đôi” là hai quân bài có cùng số, “Sảnh” là 3 quân bài theo thứ tự liên tiếp nhau, “Sáp” là ba quân bài có cùng số, “Tứ quý” là bốn quân bài có cùng số. Quy ước như sau, người chơi có thể đánh quân bài lẻ (một quân bài) hoặc theo bộ, “Đôi” chặn “Đôi”, “Sáp” chặn “Sáp”, “Sảnh” chặn “Sảnh”, “Tứ quý” chặn “Tứ quý” hoặc chặn quân “2”, Người chia bài bắt đầu đánh trước và đánh theo vòng ngược chiều kim đồng hồ, người đánh sau phải có quân bài lẻ hoặc bộ lớn hơn người đánh trước. Cứ như vậy đến khi ai hết bài trước thì người đó thắng. Trường hợp sau khi chia bài, nếu người nào “xin sâm” có 10 quân bài có cùng màu, bài có 05 “Đôi”, bài có 04 quân “2”, bài có 10 quân bài liên tiếp, thì thắng và được của những người còn lại số tiền 100.000 đồng. Nếu có từ hai người trở lên có bài trong trường hợp này thì ai có quyền đánh trước thì người đó thắng (Theo vòng tính từ người đánh). Cách tính tiền mà người về nhất được của những người còn lại như sau: Lấy số quân bài còn lại chưa đánh được nhân với số tiền 5.000 đồng/01 quân bài, nếu ai không đánh được quân bài nào thì gọi là “Cháy” và mất cho người về nhất số tiền 70.000 đồng, người nào bài

còn một quân bài còn lại chưa đánh thì tính thành hai quân (cho tròn tiền). Trường hợp đầu ván bài có một người bất kỳ xin đánh trước (gọi là “Xin sâm”) mà không có người nào chặn được bất kỳ quân bài hoặc bộ nào thì mỗi người còn lại phải trả cho người “Xin sâm” số tiền 100.000 đồng, nếu có người chặn được bất kỳ quân bài hoặc bộ nào thì người “Xin sâm” phải trả cho người này số tiền 400.000 đồng. Trường hợp người nào chặn “2”, “Tứ quý” thì được 100.000 đồng. Khi đánh bạc được khoảng 30 phút thì H1 hết tiền nên về trước, lúc này H ngồi xem vào tham gia đánh bạc với mọi người (ngồi thay chỗ H1) H dùng số tiền 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp Công an xã Ngọc Lương bắt quả tang và thu giữ các vật chứng: Tổng số tiền trên chiếu bạc số tiền: 7.040.000 đ (Bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Thu giữ trên người các đối tượng khai nhận sử dụng vào mục đích đánh bạc: Phan Văn T số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng); Bùi Trọng H số tiền: 1.600.000 đồng; Vũ Hà V số tiền: 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân. 01 chiếu nhựa và 02 chiếu cói cùng kích thước 1,2 x2 m cũ, đã qua sử dụng. 01 xe mô tô BKS: 30N8-8854 nhãn hiệu Honda, số loại Alrbladr màu đen, cũ, đã qua sử dụng. (Là phương tiện Vũ Hà V điều khiển). 01 xe mô tô BKS: 15C1-157.19, nhãn hiệu Honda, cũ đã qua sử dụng. (Là phương tiện Bùi Thị H2 điều khiển). 01 xe mô tô BKS: 28F1-116.85, nhãn hiệu Honda, cũ đã qua sử dụng. (Là phương tiện Phan Văn T điều khiển). 01 xe mô tô BKS: 28F1-156.92 màu xanh, nhãn hiệu Honda, cũ đã qua sử dụng (Là phương tiện Bùi Trọng Hưng điều khiển).

Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Đỗ Thị H đã đến Công an huyện Yên Thủy đầu thú về hành vi đánh bạc vào buổi sáng cùng ngày tại xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-YT ngày 18/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

* *Về tội danh:* Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 phạm tội “Đánh bạc”

* *Hình phạt chính:*

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; điều 17, điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Phan Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h, khoản 1 điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Bùi Thị H2 từ 08 tháng đến 10 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ là 03 ngày, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; Áp dụng: điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội đánh bạc tại bản án số: 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trương Công và Vũ Hà V. Tuyên bị cáo Trương Công L từ 11 tháng đến 13 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Vũ Hà V từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án và ấn định thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1. Tuyên bị cáo Bùi Trọng H từ 09 tháng đến 11 tháng tù cho hưởng án treo, Tuyên bị cáo Đỗ Thị H1 từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án và ấn định thời gian thử thách.

b) Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3, điều 321, điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

c) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 13.840.000 đồng là tiền do các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa và 02 chiếu cói

d) Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và hình phạt bổ sung. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì về nội dung có liên quan đến quyền lợi của họ.

Các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản người phạm tội ra đầu thú, biên bản thu giữ vật chứng trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 8 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 21/11/2022 tại phòng trọ số 5, khu tập thể Công ty cổ phần xi măng X18 thuộc xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 đã có hành vi đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.840.000đ (*Mười ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng, trong đó thu giữ trên chiếu bạc là 7.040.000 đ, thu giữ trên người các bị cáo số tiền dùng để đánh bạc là 6.800.000đ*).

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thu lời bất chính nên đã thực hiện việc đánh Sâm được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 13.840.000đ (*Mười ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*). Vì vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 phạm tội “Đánh bạc” căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo mang tính chất nhất thời bộc phát, xuất phát từ việc các bị cáo nghĩ rằng có thể kiếm tiền mà không cần lao động và một phần do thói quen khi hết ca làm việc trong giờ nghỉ ngơi, thường tổ chức đánh bài, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết, có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mang tính bộc phát, khi thực hiện hành vi các bị cáo không có sự thống nhất từ trước, không có sự bàn bạc, chuẩn bị, câu kết chặt chẽ giữa những người thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự* : Tất cả các bị cáo sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trừ bị cáo H2 ra các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Đỗ Thị H1 đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Bùi Thị H2 có 01 tiền án, tại bản án số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 bị cáo bị xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội đánh bạc bị cáo chưa được xóa án tích và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm căn cứ điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân của các bị cáo* : Các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo Bùi Thị Huệ có nhân thân xấu.

[5] Về vai trò đồng phạm và hình phạt chính:

Trong vụ án này Phan Văn T là người đóng vai trò chính tuy nhiên thấy rằng bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, không có sự chuẩn bị, bàn bạc phân công, bản thân bị cáo cũng nhất thời phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ căn cứ khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy thấy không cần thiết buộc bị cáo sống cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng điều 65 BLHS xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Bùi Thị H2 bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm trong thời gian đang thử thách của án treo vì vậy cần buộc bị cáo sống cách ly khỏi xã hội đồng thời căn cứ điều 56 để tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành mới đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo khác là đồng phạm giản đơn trong vụ án, đóng vai trò thứ yếu, không đáng kể vì vậy cần phân hóa hành vi của các bị cáo dựa trên số tiền đánh bạc để có mức án phù hợp đồng thời thấy rằng các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có bị cáo gia đình có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy cần áp dụng các điều 65 Bộ luật hình sự với các bị cáo Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phan Văn T là người đóng vai trò chính và rủ rê các bị cáo khác thực hiện việc đánh bạc vì vậy cần phát bổ sung là hình phạt tiền để xung quỹ nhà nước. Đối với các bị cáo còn lại là những người bị lôi kéo, phạm tội nhất thời, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền số tiền 13.840.000 đồng là tiền do các bị cáo dùng để đánh bạc cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa và 02 chiếu cói là công cụ các bị cáo sử dụng cho việc phạm tội hiện không có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu xuất hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331 và điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của 03 chiếc xe mô tô do Phan Văn T, Bùi Thị H2, Bùi Trọng H điều khiển lần lượt là Bùi Thu H3- SN: 1992, trú tại xóm Ba Cầu, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (vợ của Trường); Nguyễn Văn V1 - SN: 1983 trú tại thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (là con rể của H2); Bùi Trọng H4 - SN: 1997, trú tại xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (con của Hưng). Những người này đều cho T, H2, H mượn xe để đi ăn sáng, do vậy hành vi của họ là không có lỗi. Xét thấy việc xử lý vật chứng là 3 chiếc xe mô tô này không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ. Đối với xe mô tô 30N8-8854 nhãn hiệu Honda, số loại Alrblade màu

đen, cũ, đã qua sử dụng là phương tiện Vũ Hà V điều khiển quá trình điều tra thấy không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

Đối với việc các bị cáo đánh bạc tại địa điểm phòng số 5, dãy nhà số 3, khu tập thể Công ty Cổ phần xi măng X18 tại xóm Bờ Sông, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình không được ai có thẩm quyền trong Công Ty cho phép, các bị cáo đánh bạc là hoàn toàn bí mật, không có đồng phạm giúp sức cho các bị can thực hiện việc đánh bạc vì vậy không xem xét đối với cơ quan quản lý là Công ty Cổ phần xi măng X18 là thỏa đáng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2023.

Giao bị cáo Phan Văn T cho UBND xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo Phan Văn T thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều h, khoản 1, điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Thị H2. Xử phạt bị cáo Bùi Thị H2 08 (Tám) tháng tù được trừ 03 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 7 (bảy) tháng 27 (hai bảy) ngày.

Căn cứ điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội đánh bạc tại bản án số:

17/2022/HSST ngày 27/6/2022 buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 43 (bốn ba) tháng 27 (hai bảy) ngày được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam tại bản án số: 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 là 30 ngày (từ 14/10/2021 đến 12/11/2021). Thời hạn tù bị cáo Bùi Thị H2 còn phải chấp hành là 42 (bốn hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Công L, Vũ Hà V.

Xử phạt bị cáo Trương Công L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2023.

Xử phạt bị cáo Vũ Hà V 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2023.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2023.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H1 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2023.

Giao các bị cáo Vũ Hà V và Bùi Trọng H cho UBND xã Ngọc Lương huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Trương Công L cho UBND xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Đỗ Thị H1 cho UBND xã Yên Trị, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp các bị cáo Vũ Hà V và Bùi Trọng H, Trương Công L và Đỗ Thị H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người

đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3, điều 321, điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn T 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 13.840.000đ (Mười ba triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng)

- Tịch thu xuất hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 19/4/2023 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục Thi hành án huyện Yên Thủy.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc các bị cáo Phan Văn T, Trương Công L, Vũ Hà V, Bùi Trọng H, Đỗ Thị H1 và Bùi Thị H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CQĐT Công an huyện Yên Thủy;
- CQTHAHS - DS huyện Yên Thủy;
- UBND xã/TT nơi bị cáo cư trú
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Trung Nghĩa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Trung Nghĩa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CQĐT Công an huyện Yên Thủy;
- CQTHAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Bảo Hiệu;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trung Nghĩa